

Mã đề: 5555

PHẦN 1. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. *Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 30.*
Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1:

Hướng dẫn: Chọn B

- Tỉnh Hưng Yên SGK Lịch sử 11, tr.45.
- Loại A, C, D

Câu 2:

Hướng dẫn: Chọn D

- Thái Nguyên. SGK Lịch sử 11, tr.33.
- Loại A, B, C

Câu 3:

Hướng dẫn: Chọn C

Vì: Hợp tác bảo vệ môi trường thuộc trụ cột ASCC (Cộng đồng Văn hóa – Xã hội). Việt Nam tham gia hợp tác bảo vệ môi trường, rác thải nhựa đại dương trong ASEAN, thuộc trụ cột ASCC (Cộng đồng Văn hóa – Xã hội). Đây là minh chứng cho vai trò của hợp tác đa phương, phát triển bền vững trong khu vực. Kiến thức: Bài 5 SGK Lịch sử 12 - Bộ KNTT, tr. 28 - 29.

- A: APSC là trụ cột chính trị - an ninh.
- B: AEC là trụ cột kinh tế.
- D: ADMM là cơ chế quốc phòng - an ninh.

Câu 4:

Hướng dẫn: Chọn A

- Đối thoại, hợp tác – SGK trang 19.
- Loại B, C, D.

Câu 5:

Hướng dẫn: chọn B

- Kiến thức: Bài 2 SGK Lịch sử 11 - Bộ KNTT, tr.17.
- Loại: A, C, D

Câu 6:

Hướng dẫn: chọn A

- Bài 3 – KNTT - SGK trang 23.
- Loại B, C, D

Câu 7:

Hướng dẫn: chọn B

- Vì: Vai trò nhà nước thể hiện ở việc điều tiết, hỗ trợ và kiểm soát nền kinh tế.
- Loại trừ A, C, D vì nhà nước không đứng ngoài hay giải thể doanh nghiệp.
- Kiến thức: Bài 2 SGK Lịch sử 11- Bộ KNTT , tr.17.

Câu 8:

Hướng dẫn: Chọn C

- Vì: Duy trì sự lãnh đạo của Đảng cộng sản.
- Loại A, B, D là của công cuộc cải tổ của Liên Xô.

Câu 9:

Hướng dẫn: Chọn C

- Vì: Công cuộc cải tổ ở Liên Xô năm 1985. SGK bộ KNTT Lịch sử 11 trang 25 bài 4
- Loại A: Cuộc bầu cử tự do ở Ba Lan: 6 -1989
 - Loại B: Bức tường Berlin bị phá bỏ: 11-1989
 - Loại D: Mikhail. Gorbachev từ chức: 12-1991

Câu 10:

Hướng dẫn: Chọn B

- Vì: Điểm khác: mang tính nổi bật công kích. Rạch Gầm - Xoài Mút nổi bật là phục kích.
Ngọc Hồi – Đống Đa mang tính nổi bật công kích.
- A, C, D loại vì đều là điểm giống nhau của chiến thắng Rạch Gầm - Xoài Mút và Ngọc Hồi – Đống Đa.

Câu 11:

Hướng dẫn: Chọn B

- Vì: Cách thức kết thúc chiến tranh bằng giảng hòa thể hiện tính nhân văn, truyền thống yêu chuộng hòa của dân tộc.
- Loại A, C, D: Không thể hiện tính nhân văn trong các cuộc kháng chiến và khởi nghĩa.

Câu 12:

Hướng dẫn: Chọn B

- Vì: Rút lui theo đội hình có tổ chức, đánh lừa đối phương và bảo toàn lực lượng.
- A loại: Di chuyển hỗn loạn, không có kế hoạch là sai.
- C loại: Di chuyển sát biên giới là sai.
- D loại: Nhường kiểm soát cho đối phương là sai.

Câu 13:

Hướng dẫn: Chọn B

- Vì: đã kế thừa, sử dụng kế sách “vườn không nhà trồng” trong giai đoạn đầu kháng chiến. (1858-1862)
- Loại A: ngay từ đầu triều đình đã có sự phối hợp với nhân dân chiến đấu anh dũng khi Pháp nổ súng xâm lược.
- Loại C: trong thực tế cuộc kháng chiến chống Pháp của nhà Nguyễn thất bại nên nói luôn Pháp phải theo ta là sai.
- Loại D: triều đình nhà Nguyễn vẫn nắm vai trò lãnh đạo.

Câu 14:

Hướng dẫn: Chọn C

- Vì: Khẩu hiệu “Giết giặc Mông Cổ” mang tính biểu tượng thể hiện quyết tâm tiêu diệt kẻ thù.
- Loại A: Sát thát không phải là nghệ thuật quân sự của người chỉ huy trong chiến đấu trực tiếp với kẻ thù mà là khẩu hiệu mang tính biểu tượng.
- Loại B: Khẩu hiệu xuất hiện trong kháng chiến chống quân Mông Cổ và quân Nguyên, không phải xuất hiện từ thời Bắc thuộc.
- Loại D: Sát thát không mang tính quân sự mệnh lệnh với tất cả quân dân nhà Trần, đối tượng chính là tướng lĩnh, binh sĩ nhà Trần.

Câu 15:

Hướng dẫn: Chọn A:

- Vì: Trong Chiến tranh lạnh, Mỹ và Liên Xô xung đột gián tiếp nhưng đó là sự đối đầu căng thẳng giữa hai phe, hai cực và sự ảnh hưởng quốc tế gây căng thẳng toàn cầu.
- B, C, D là những phản ánh đúng về các cuộc Chiến tranh ủy nhiệm.

Câu 16:

- Hướng dẫn: Chọn B.

Vì: Timor – Leste trở thành viên chính thức của ASEAN diễn ra tại Hội nghị thượng đỉnh ASEAN lần thứ 47 (KualaLumpur, Malaysia).

- Loại A: ASEAN không phải là tổ chức khu vực lớn nhất thế giới.
- Loại C: Diễn ra tại KualaLumpur, Malaysia.
- Loại D: Không phải đầu năm 2025 mà vào cuối 2025 (26/10/2025) và Hội nghị thượng đỉnh lần thứ 47, không phải lần thứ 46.

Câu 17:

Hướng dẫn: Chọn A

Vì: Liên Xô có ảnh hưởng quân sự rộng lớn tại Đông Âu sau thế chiến II.

- Loại B: từ bỏ hoàn toàn là sai.
- Loại C: cách mạng mới nổi là sai.
- Loại D: dưới 1 tổ chức chung là sai.

Câu 18:

Hướng dẫn: Chọn B:

Vì: phải tiến hành cuộc kháng chiến chống Pháp trong tình thế bất buộc.

- Loại A: tình thế ngàn cân treo sợi tóc sau Cách mạng tháng 8 năm 1945: Nạn đói, nạn dốt, khó khăn tài chính, ngoại xâm, nội phản...
- Loại C: tạm thời bị chia cắt làm hai miền sau 1954.
- Loại D: chưa trở thành một xã hội chủ nghĩa.

Câu 19:

Hướng dẫn: Chọn A

Trà Bồng (Quảng Ngãi).

- Loại: B, C, D
- Kiến thức SGK lịch sử 12 bộ sách KNTT bài 8.tr. 46

Câu 20:

Hướng dẫn: chọn A

- Pháp và một số nước châu Âu.
- Loại: B, C, D
- Kiến thức SGK lịch sử bộ KNTT bài 12 tr.74

Câu 21:

Hướng dẫn: Chọn A

Vì: củng cố, tăng cường thành phần kinh tế quốc doanh là nhiệm vụ cơ bản của miền Bắc 1961-1965.

- Loại B, C: thành phần kinh tế quốc doanh, kinh tế tập thể phát triển từ thời kỳ trước chứ không phải bắt đầu.
- Loại D: khôi phục kinh tế, tiến hành cải cách là trong 1954-1960.

Câu 22:

Hướng dẫn: Chọn D

Vì: Là trung tâm lãnh đạo và chuẩn bị Tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước.

- Loại A: Lực lượng của toàn dân tộc
- Loại B: Không phải cơ sở duy nhất
- Loại C: Căn cứ địa không phải là nơi bất khả xâm phạm, có thể bị địch tấn công.

Câu 23:

Hướng dẫn: Chọn A

Vì: Chọn giải pháp hòa hoãn, ngoại giao mềm dẻo sau khi Pháp và THDQ ký Hiệp ước Hoa – Pháp năm 1946.

- Loại B, C, D: phản ánh đúng giải pháp của Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa sau khi Hiệp ước Hoa – Pháp được kí kết năm 1946.

Câu 24:

Hướng dẫn: Chọn B

Vì: Đại hội Tours của Đảng xã hội Pháp (12-1920). Ông thuyết phục các nhà cộng sản Pháp ủng hộ phong trào cộng sản ở thuộc địa, đặc biệt là Việt Nam.

- Loại A, C, D.

Câu 25:

Hướng dẫn: Chọn B

Vì: Cuộc kháng chiến ở đô thị lớn, với thể trận chiến tranh nhân dân trong lòng thành phố.

- Loại A: kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược diễn ra ở Hà Nội không phải lần đầu tiên diễn ra ở đô thị. Địa bàn đô thị xuất hiện nhiều trong các phong trào trước đó. Ví dụ: Cách mạng tháng Tám 1945.

- Loại C: Đô thị không phải là chiến trường quen thuộc.

- Loại D: Hà Nội không phải trung tâm quân sự duy nhất.

Câu 26:

Hướng dẫn: Chọn C

Vì: Miền Bắc thực hiện chủ trương toàn diện, không để đối phương chiếm ưu thế ban đầu.

- Loại A: Quân dân miền Bắc không ngừng hoạt động, mà chuyển hoạt động từ thời bình sang thời chiến.

- Loại B: Thắng lợi của quân dân miền Bắc đã phá sản mục tiêu cứu nguy cho “Chiến tranh đặc biệt” chứ không phải “Chiến tranh cục bộ”.

- Loại D: Quân dân miền Bắc vừa làm vai trò từ hậu phương vừa đối mặt trực diện, trực tiếp với kẻ thù.

Câu 27:

Hướng dẫn: Chọn D

Vì: đều đi từ thế tiến công đến phòng ngự, kết thúc bằng hòa hoãn là của nhà Lý trong cuộc kháng chiến chống Tống. Kháng chiến chống Pháp giai đoạn đầu là phòng ngự, phản công. Sau Chiến dịch Biên giới mới giành thế chủ động.

- Loại A, B, C là điểm chung

Câu 28:

Hướng dẫn: Chọn B

Vì: tổ chức chiến đấu theo nguyên tắc “chủ lực – địa phương”, chủ lực chiến đấu chủ yếu.

- Loại A: chủ yếu đánh lớn tiêu diệt sinh lực địch trong kháng chiến chống Pháp và trong thời gian ngắn, diễn ra trong thời gian dài ở các chiến lược khác nhau là kháng chiến chống Mỹ.

- Loại C: Bộ đội chủ lực và bộ đội địa phương đều nắm vai trò chiến đấu quyết định nhưng trong đó

chiếm lĩnh giữ địa bàn phục vụ chiến đấu là bộ đội địa phương.

- Loại D: vì chiến thắng không chỉ nhờ quân chủ lực, mà là kết hợp chủ lực – địa phương – dân quân du kích, nhân dân tham gia chiến đấu.

Câu 29:

Hướng dẫn: Chọn D

- Vì: Sáng lập ra Đảng Cộng Sản Việt Nam.

- Loại C: Chưa giải quyết được mâu thuẫn giai cấp.

- Loại B: Vì chính quyền dân chủ cộng hòa

- Loại A: Vì mới hoàn thành nhiệm vụ giải phóng dân tộc.

Câu 30:

Hướng dẫn: Chọn B

- Vì : Khi còn trẻ, Nguyễn Ái Quốc (tên thật là Nguyễn Sinh Cung) rời Việt Nam ra nước ngoài từ năm 1911. Ông hoạt động trong các tổ chức cộng đồng, báo chí và phong trào yêu nước ở Pháp và các nước châu Âu, nhằm tìm con đường cứu nước và chống thực dân Pháp.

Đây là bước khởi đầu quan trọng cho sự nghiệp cách mạng quốc tế và lập nền tảng cho việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam sau này.

- Loại A, C, D: không phản ánh đúng thực tế hoạt động đầu tiên của Nguyễn Ái Quốc khi còn trẻ.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh và lời từ câu 1 đến câu 5. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1:

Hướng giải:

a) Chọn **SAI**: vì nền kinh tế Trung Quốc phát triển mạnh mẽ, trở thành nền kinh tế lớn thứ hai thế giới vào năm 2010 thuộc thế kỉ XXI.

b) Chọn **ĐÚNG**: Đầu thế kỉ XXI, Mỹ vẫn là cường quốc số 1 thế giới. Với sức mạnh vượt trội về kinh tế, quân sự, khoa học, kĩ thuật,..., Mỹ có ảnh hưởng lớn nhất đến quan hệ quốc tế. Nhưng Mỹ bị suy giảm sức mạnh tương đối trong tương quan so sánh với các cường quốc khác.

c) Chọn **SAI**: Trật tự thế giới mới chưa thật sự hình thành và không chỉ phụ thuộc vào sự phát triển thực lực kinh tế, chính trị, quân sự của trung tâm quyền lực Mỹ và Trung Quốc mà phụ thuộc vào thực lực của tất cả các quốc gia – phụ thuộc vào sức mạnh tổng hợp.

d) Chọn **ĐÚNG**: Các nước muốn xác lập được vị trí của mình trong trật tự thế giới phải tăng cường sức mạnh tổng hợp trong đó có đặc biệt là về kinh tế, chính trị, quân sự và công nghệ.

Câu 2:

Hướng giải:

a) Chọn **SAI**: Hậu phương là một trong những nhân tố quyết định nhất đưa đến thắng lợi của một cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc chứ không phải là nhân tố duy nhất.

b) Chọn **SAI**: Trong kháng chiến chống Pháp (1946 -1954), hậu phương được xây dựng trên một không gian rộng lớn: vùng tự do, vùng sau lưng địch, sự ủng hộ của quốc tế, lực lượng yêu chuộng hòa bình, có cả ở vùng tranh chấp,.. trong đó chủ yếu được xây dựng ở vùng tự do.

c) Chọn **ĐÚNG**: Hậu phương, căn cứ địa kháng chiến là một bộ phận chiến lược của đường lối chiến tranh nhân dân, giải quyết vấn đề cốt tử của một cuộc chiến tranh – đất đứng chân và tiềm lực.

d) Chọn **ĐÚNG**: Từ 1945 đến 1975, hậu phương trong chiến tranh nhân dân ở Việt Nam đã phát triển vượt bậc cả về lý luận và thực tiễn, góp phần quyết định vào thắng lợi của chiến tranh. Về lý luận: xác định được vai trò chiến lược của hậu phương, kết hợp hậu phương và tiền tuyến, phát triển học thuyết chiến tranh nhân dân, hậu phương toàn diện... Về thực tiễn: Hình thành hậu phương toàn dân, toàn diện trong chống Pháp (1945-1954), phát triển đạt đỉnh cao trong chống Mỹ (1954-1975).

Câu 3:

Hướng giải:

a) Chọn **ĐÚNG**: Đoạn tư liệu phản ánh thông tin về tầm quan trọng của hoạt động đối ngoại trong tổng khởi nghĩa để giành cho được nền độc lập hoàn toàn.

b) Chọn **SAI**: Đại hội quốc dân Tân Trào (16-17/8/1945) được triệu tập vào thời khắc trọng đại quyết định các vấn đề lớn của đất nước, được xem như Hội nghị Diên Hồng của TK XX chứ không phải là Hội nghị Diên Hồng. Đại hội quốc dân Tân Trào và Hội nghị Diên Hồng hai sự kiện khác nhau về: hoàn cảnh, sự kiện, nhân vật... Hội nghị Diên Hồng diễn ra thời nhà Trần năm 1284 trước khi diễn ra cuộc kháng chiến chống quân Mông – Nguyên (1285).

c) Chọn **ĐÚNG**: Trong Đại hội quốc dân Tân Trào, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ra chỉ thị về công tác đối ngoại nhằm phục vụ mục tiêu cao nhất trong thời kỳ tiền kiến quốc. Mục tiêu cao nhất trong thời kỳ tiền kiến quốc đó: là giành độc lập năm 1945... và giữ, xây dựng cơ sở cho chính quyền mới trong thời gian đầu sau độc lập.

d) Chọn **SAI**: Trong công tác đối ngoại để đạt được mục tiêu tối thượng thì phải thực hiện một cách linh hoạt, mềm dẻo về sách lược - phương châm “ứng vạn biến” chứ không phải tuân thủ

một cách nguyên tắc.

Câu 4:

Hướng giải:

a) Chọn **SAI**: Hội nghị Trung ương lần thứ 11 (3-1965) và nhất là Hội nghị Trung ương lần thứ 12 (12- 1965) được triệu tập trong bối cảnh Mỹ thực hiện “Chiến lược chiến tranh cục bộ” ở miền Nam Việt Nam.

b) Chọn **SAI**: Trên cơ sở nhận định tình hình, Trung ương nhấn mạnh: Đó vẫn là cuộc chiến tranh xâm lược thực dân mới, tính chất và mục tiêu chính trị của nó không có gì thay đổi cho nên ở miền Nam chúng ta cần kiên trì kết hợp đấu tranh quân sự với đấu tranh chính trị, vận dụng thật tốt phương châm ba mũi giáp công, kiên trì đấu tranh lâu dài.

c) Chọn **SAI**: Mỹ đã tăng cường mở rộng chiến tranh xâm lược theo một chiến lược đầy mâu thuẫn, tuy nhiên lúc này Mỹ đã ở thế bị động không ở thế chủ động.

d) Chọn **ĐÚNG**: Trong bối cảnh Mỹ tăng cường, mở rộng chiến tranh xâm lược Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi toàn thể đồng bào, chiến sĩ cả nước quyết tâm đánh bại hoàn toàn giặc Mỹ xâm lược. Lời kêu gọi quan trọng: 17/7/1966: “Chiến tranh có thể kéo dài 5 năm, ... Không có gì quý hơn độc lập tự do”.

Câu 5:

Hướng giải:

a) Chọn **ĐÚNG**: Tư liệu ghi rõ: “Trận công kích vào Thăng Long bắt đầu... với đòn tập kích bất ngờ... vào căn cứ Đống Đa”. Điều này xác nhận rằng mũi kỵ binh đánh Đống Đa là phát súng mở màn, tạo thế đột phá từ hướng tây nam để thọc vào Thăng Long. Nhận định phù hợp hoàn toàn với tư liệu.

b) Chọn **SAI**: Chi tiết “rom làm ‘rồng lửa’” phản ánh hỏa công mang tính thủ công, dựa trên vật liệu dân gian, không phải “hỏa khí” theo nghĩa quân sự hiện đại (súng hỏa mai, đại bác). Tây Sơn không sử dụng vũ khí nóng, mà dùng biện pháp tâm lý – tác chiến hỏa công nhằm gây hoảng loạn cho quân Thanh, hỗ trợ đột phá trận địa. Nhận định đã nhầm lẫn giữa hỏa khí và hỏa công.

c) Chọn **ĐÚNG**: Yếu tố bất ngờ là đặc trưng nổi bật trong nghệ thuật quân sự Tây Sơn: Hành quân thần tốc (5 ngày từ Huế ra Tam Điệp), đánh phủ đầu tạo thế áp đảo, dùng hỏa công, vận động kỵ binh đánh nhanh – đánh vào điểm hiểm. Trận Đống Đa giữ trọn vẹn nguyên tắc đó: tập kích ban đêm – đánh nhanh – đánh vào trung tâm chỉ huy, nên phù hợp với quy luật tác chiến của Tây Sơn.

d) Chọn **ĐÚNG**: “Rơm làm rồng lửa” thuộc hỏa công – một hình thức phổ biến trong quân sự Đông Á (Tôn Tử binh pháp có hỏa công; Trung Hoa – Triều Tiên – Nhật Bản đều dùng). Tuy nhiên: Trong chiến trận này, nhân dân địa phương trực tiếp bện rơm và tham gia tạo “rồng lửa” để hỗ trợ quân Tây Sơn. Đây là điểm khác biệt quan trọng: hỏa công không chỉ là kỹ thuật quân sự mà còn gắn với sự huy động của quần chúng, phản ánh sức mạnh “quân – dân hợp lực”. Nhận định hoàn toàn phù hợp.

----- **HẾT** -----

Thí sinh thực hiện nghiêm túc Quy chế thi. CBCT không giải thích gì thêm

